

Số: 25 /2023/CV-OCB

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 5 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG****Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh**

- Tên tổ chức: **NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN PHƯƠNG ĐÔNG**
  - Mã chứng khoán: **OCB**
  - Địa chỉ: Số 41 (Tầng trệt, tầng lửng, tầng 1, tầng 2 của Tòa nhà) và số 45 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
  - Điện thoại liên hệ: (028) 38 220 960 Fax: (028) 38 220 963
- Nội dung thông tin công bố: Ngày 10/5/2023, HĐQT OCB đã ban hành Nghị quyết số 39/2023NQ-HĐQT thông qua việc triển khai thực hiện phương án tăng vốn điều lệ năm 2023.
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của OCB vào ngày 10/5/2023 tại đường dẫn <https://ocb.com.vn/vi/nha-dau-tu#cong-bo-thong-tin>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Đại diện tổ chức  
Người đại diện theo pháp luật****Tài liệu đính kèm:**

Nghị quyết 39/2023/NQ-HĐQT

**TRỊNH VĂN TUẤN**

**NGHỊ QUYẾT**

V/v: Triển khai thực hiện phương án tăng vốn điều lệ năm 2023

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP PHƯƠNG ĐÔNG**

Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/06/2010 và các sửa đổi bổ sung;

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Phương Đông;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2023 của Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Phương Đông;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Phương Đông ngày 10/5/2023;

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Thông qua việc triển khai thực hiện tăng vốn điều lệ năm 2023 thêm 6.849.414.310.000 đồng bằng hình thức phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2023 của Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Phương Đông, cụ thể như sau:

1. Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Phương Đông
2. Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông, không hạn chế chuyển nhượng
3. Mệnh giá cổ phiếu	10.000 đồng/cổ phiếu
4. Tổng số cổ phiếu đã phát hành	1.369.882.863 cổ phiếu
5. Tổng số cổ phiếu đang lưu hành	1.369.882.863 cổ phiếu
6. Số lượng từng loại cổ phần ưu đãi	Không có cổ phiếu ưu đãi
7. Số lượng cổ phiếu quỹ	Không có cổ phiếu quỹ
8. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành	684.941.431 cổ phiếu
9. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá	6.849.414.310.000 đồng
10. Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành)	50%
11. Tỷ lệ thực hiện quyền	02:01 (mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ nhận được 01 quyền, và cứ 02 quyền sẽ nhận 01 cổ phiếu mới)

12. Đối tượng phát hành	Cổ đông hiện hữu theo Danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để nhận cổ phiếu.
13. Nguồn vốn sử dụng	Nguồn vốn chủ sở hữu tại ngày 31/12/2022, xác định theo BCTC riêng và hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán, sau khi trích lập các quỹ theo quy định.
14. Thời gian thực hiện	Thực hiện trong năm 2023 căn cứ theo sự chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước và sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của OCB
15. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ	Cổ phiếu phát hành sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số lượng cổ phần lẻ cộng dồn phát sinh (nếu có) sẽ được phân phối hết vào Quỹ phát triển nguồn nhân lực do Công đoàn OCB đứng tên.  Ví dụ: vào ngày chốt danh sách, cổ đông A sở hữu 105 cổ phiếu, khi đó cổ đông A sẽ nhận thêm tương ứng là $105 \times 1/2 = 52,5$ cổ phần. Theo nguyên tắc làm tròn trên, số cổ phần mới mà cổ đông A được nhận là 52 cổ phần. Số cổ phần lẻ (0,5 cổ phần) sẽ được phân phối vào Quỹ phát triển nguồn nhân lực do Công đoàn OCB đứng tên.

- Danh sách cổ đông và tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết và so với vốn điều lệ thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn, Danh sách cổ đông và người có liên quan có tỷ lệ sở hữu cổ phần từ 20% trở lên so với vốn điều lệ thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn; thông tin về tổng mức sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn theo Phụ lục 1, 2 và 3 đính kèm.
- Cân đối nguồn vốn và sử dụng vốn năm 2023: (Đính kèm phụ lục 4)
- Tính toán các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 sau khi tăng vốn:

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	So sánh KH 2023 & TH 2022	
				+/-	%
1	Tổng tài sản	193.994	242.152	48.158	25%
2	Tổng huy động TT1	137.394	173.087	35.692	26%
3	Tổng dư nợ TT1 <sup>1</sup>	122.792	147.330	24.538	20%
4	Tỷ lệ nợ xấu (SBV)	1,71%	<3%		
5	Lợi nhuận trước thuế	4.389	6.000	1.611	37%
6	ROAA	1,84%	2,18%	0,34%	18%
7	ROAE	14,81%	17,14%	2,33%	16%

<sup>1</sup> Chỉ tiêu Tổng dư nợ TT1 sẽ được điều chỉnh theo phê duyệt của NHNN.

- Chi tiết về Nguồn vốn sử dụng để tăng vốn như sau:

Thông tin về quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, thặng dư vốn cổ phần, lợi nhuận để lại và các quỹ khác được xác định theo kết quả kiểm toán của kiểm toán độc lập tại ngày 31/12/2022 như sau:

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	BCTC riêng lẻ	BCTC hợp nhất
1	Thặng dư vốn cổ phần	1.702.686.297.348	1.702.686.297.348
2	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	879.935.918.284	879.935.918.284
3	Quỹ khác	374.056.888	374.056.888
4	Quỹ dự phòng tài chính	1.913.094.079.780	1.913.094.079.780
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	7.077.168.934.988	7.077.320.400.532
	<b>Tổng cộng</b>	<b>11.573.259.287.288</b>	<b>11.573.410.752.832</b>

Thông tin về số tiền từ quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, thặng dư vốn cổ phần, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và các quỹ khác dự kiến được sử dụng để tăng vốn điều lệ:

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền dự kiến sử dụng để tăng vốn điều lệ
1	Thặng dư vốn cổ phần	1.649.414.310.000
2	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	700.000.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	4.500.000.000.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>6.849.414.310.000</b>

**Điều 2:** Thông qua và ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện các nội dung liên quan đến việc tăng vốn điều lệ như sau:

- Bổ sung hoặc sửa đổi phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan nhà nước, tuân thủ các quy định pháp luật.
- Lựa chọn thời điểm thích hợp và thực hiện các thủ tục cần thiết để chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền và ngày giao dịch đầu tiên cho số lượng cổ phiếu mới niêm yết theo quy định pháp luật.
- Thông qua kết quả phát hành, thực hiện các thủ tục cần thiết để báo cáo kết quả phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- Đăng ký lưu ký bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu này tại Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để sửa đổi Giấy phép hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo mức vốn điều lệ đã được thay đổi.
- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong vốn điều lệ của Ngân hàng sau khi hoàn tất đợt phát hành và phù hợp với kết quả phát hành.
- Các công việc khác để hoàn tất các nội dung liên quan đến việc phát hành.

**Điều 3:** Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Thành viên HĐQT;
- Thành viên BKS;
- Như Điều 3;
- Lưu.

*vu*

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**TRỊNH VĂN TUẤN**

